

KẾ HOẠCH

**nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện
Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh
thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng
(khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới**

Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Kết luận số 149-KL/TW) và Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVTW ngày 28/4/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền Kết luận số 149-KL/TW (sau đây viết tắt là Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVTW), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất, đồng bộ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để thực hiện tốt Kết luận số 149-KL/TW, Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVTW và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới.

2. Việc nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, chất lượng, hiệu quả trong toàn Đảng và hệ thống chính trị thành phố. Công tác tuyên truyền cần tiến hành thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, đa dạng về hình thức và phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, địa phương, đơn vị.

3. Từng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của mình, nắm vững các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Kết luận số 149-KL/TW.

II. NỘI DUNG**1. Xây dựng kế hoạch**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, địa phương, đơn vị. Có thể lồng

ghép việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai các nội dung, văn bản, kết luận liên quan khác.

Nội dung, yêu cầu: Xác định những nội dung, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW đảm bảo tính khả thi, thiết thực, phù hợp với đặc điểm tình hình từng cơ quan, địa phương, đơn vị.

Thời gian hoàn thành: Trong **tháng 7/2025**.

2. Nội dung, hình thức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền

2.1. Các quan điểm chỉ đạo về công tác dân số trong tình hình mới của Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhất là quan điểm: Dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân.

- Chính sách dân số phải bảo đảm cân bằng, hài hòa giữa quyền và nghĩa vụ của mọi người dân. Đầu tư cho công tác dân số là đầu tư cho phát triển. Trong quá trình triển khai sắp xếp đơn vị hành chính các cấp phải củng cố tổ chức bộ máy làm công tác dân số, đảm bảo thống nhất, liên tục, nâng cao hiệu quả công tác dân số trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW, trong đó nhấn mạnh mục tiêu: “Giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội”; “Đề cao tính tiên phong, gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con trở lên, chú trọng nuôi dạy con tốt, gia đình hạnh phúc, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội”.

2.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân số; phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

- Đưa nội dung công tác dân số vào nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, địa phương, đơn vị. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số; sử dụng truyền thông số và mạng xã hội để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số đến với người dân để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích các cặp vợ chồng và cá nhân sinh đủ 2 con trở lên, ưu tiên và chú trọng đối với các địa bàn có mức sinh thấp, dân tộc ít người; các chính sách nhằm duy trì tỷ suất sinh thay thế; thu hẹp khoảng cách mất cân bằng giới tính khi sinh để sớm đưa về mức

cân bằng tự nhiên; chính sách hỗ trợ cho phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi, chính sách việc làm, trợ cấp, hỗ trợ cho người lao động sinh con và nuôi con nhỏ.

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về công tác dân số như đẩy mạnh, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới chuyên ngành lão khoa; dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người dân; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuẩn hóa đội ngũ làm công tác dân số; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

2.3. Nêu bật ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của công tác dân số trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng cho yêu cầu của đất nước và thành phố trong giai đoạn bước vào kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, với thế và lực mới. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, tổ chức thực hiện hiệu quả Kết luận số 149-KL/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn thành phố.

2.4. Phê phán, đấu tranh các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực liên quan tới việc lợi dụng tổ chức thực hiện công tác dân số trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, chống phá chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số.

2.5. Hình thức tuyên truyền: (1) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về dân số và phát triển trên báo chí, trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử thành phố và các cơ quan, địa phương, đơn vị mình. (2) Tuyên truyền thông qua các ấn phẩm như bản tin, thông báo nội bộ, tài liệu, sách, tờ rơi, tờ gấp... với nội dung phong phú, phù hợp với từng nhóm đối tượng. (3) Tổ chức sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật, sân khấu hóa tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dân số và phát triển qua hội thảo, tọa đàm, phát động các cuộc thi, hội thi tìm hiểu kiến thức về công tác dân số và phát triển. (4) Phát huy vai trò của báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp và qua hệ thống thông tin cơ sở như loa phát thanh, đội truyền thông lưu động. (5) Xây dựng các biểu ngữ, khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích đặt tại các điểm công cộng, nơi đông dân cư, cơ quan, nhà sinh hoạt cộng đồng theo Hướng dẫn số 08-HD/BTGDVTW.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân số

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và người đứng đầu địa phương, các cơ quan, đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 21-NQ/TW, nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước giàu mạnh và thịnh vượng trong kỷ nguyên mới.

Nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm, đổi mới phương thức lãnh đạo; đổi mới tư duy trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện chính sách dân số; xem dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu, công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và hệ thống chính trị thành phố. Đưa nội dung công tác dân số vào trong nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chương trình, kế hoạch của các cơ quan, địa phương, đơn vị; thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, từng địa phương, từng ngành. Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp liên ngành của ban chỉ đạo công tác dân số - phát triển thành phố đến phường, xã.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về công tác dân số trong tình hình mới; xem việc thực hiện chính sách dân số và phát triển trong kỷ nguyên mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội. Tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng nội dung, phong phú về hình thức, sát với thực tiễn và phù hợp với từng vùng, đối tượng để chuyển tải đầy đủ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức về dân số và phát triển đến từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

3. Hoàn thiện về chính sách, pháp luật về dân số

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về dân số phù hợp với thay đổi về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân cư, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn mới. Nghiên cứu, tham mưu chính sách, cơ chế khuyến khích cặp vợ chồng và cá nhân sinh đủ 02 con; các chính sách nhằm duy trì mức sinh thay thế; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; xây dựng và ban hành các chính sách chăm sóc sức khỏe người cao tuổi để tăng tuổi thọ bình quân, tăng số năm sống khỏe mạnh, bảo đảm thích ứng với quá trình già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số. Thực hiện đầy đủ chính sách trẻ em hiệu quả và có hệ thống toàn diện; thực hiện chính sách hỗ trợ cho phụ nữ sinh đủ 02 con trước 35 tuổi; khuyến khích, hỗ trợ phụ nữ tham gia tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; nam, nữ thanh niên thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn góp phần nâng cao chất lượng dân số.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số để phục vụ mục tiêu phát triển

kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Trong đó, tập trung đẩy mạnh phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số toàn diện về quy mô, cơ cấu, phân bổ và nâng cao chất lượng dân số với các giải pháp: củng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; mạng lưới chăm sóc người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe, giải trí cho người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới chuyên ngành lão khoa; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân. Bảo đảm đủ nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ dân số. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ là công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số - phát triển; mở rộng hợp tác quốc tế về công tác dân số để tranh thủ hỗ trợ tài chính, tri thức, kinh nghiệm, kỹ thuật để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững về dân số... Trước mắt, rà soát, bổ sung chính sách điều chỉnh mức sinh phù hợp; chính sách phát triển tầm vóc và thể lực người dân thành phố Đà Nẵng đến năm 2030; lồng ghép các yếu tố dân số vào các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị để tạo động lực phát triển nhanh bền vững đất nước.

Phối hợp với cơ quan Trung ương hoàn thành việc xây dựng, kết nối liên thông, thống nhất đồng bộ dữ liệu về con người (trên cơ sở dữ liệu gốc là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư). Đồng thời, phối hợp tốt trong xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch này; đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của cơ quan, địa phương, đơn vị, hoàn thành **trong tháng 7/2025**.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch này; nghiên cứu xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển dân số đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của đất nước và thành phố. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy việc sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch này; đồng thời, tăng cường công tác giám sát việc triển khai thực hiện. Kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các phong trào, sáng kiến mô hình hay trong tổ chức thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch này. Chủ động nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến công tác dân số trong tình hình mới.

Trên đây là Kế hoạch nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW trên địa bàn thành phố, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, địa phương, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (để b/cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/cáo),
- Ban cán sự đảng Bộ Y tế (để b/cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc TU,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Các sở, ban, ngành thành phố,
- Báo và Đài Phát thanh, Truyền hình ĐN,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Đình Vĩnh

toannv6-25/08/2025 08:35:29-toannv6-25/08/2025 08:35:29-toannv6-25/08/2025 08:35:29